

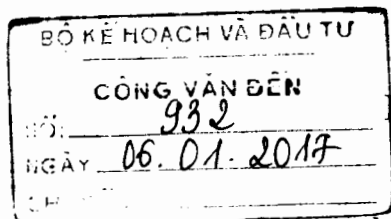
HTX

UBND TỈNH QUẢNG NAM  
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 710 /BC-SKHĐT

Quảng Nam, ngày 20 tháng 12 năm 2016



## BÁO CÁO

**Kết quả 3 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012**

### I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HTX KỂ TỪ KHI LUẬT HTX CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH (01/7/2013 đến ngày 01/7/2016)

#### 1. Đánh giá chung về tình hình phát triển HTX

##### a) Số lượng HTX, liên hiệp HTX

Tính đến ngày 01/7/2016, trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có 181 HTX, liên hiệp HTX, giảm 9 HTX so với thời điểm ngày 01/7/2013 (190 HTX, liên hiệp HTX). Trong đó, số lượng HTX thành lập mới là 34 HTX; số lượng HTX, liên hiệp HTX đang hoạt động là 163 đơn vị; 18 HTX ngưng hoạt động, đang có phương án giải thể.

##### b) Số lượng thành viên HTX

Tổng số thành viên HTX, HTX thành viên tính đến 01/7/2016 là 119.900 người, giảm 2.2357 người so với thời điểm ngày 01/7/2013 (142.257 người). Trong đó, số lượng thành viên mới tham gia vào HTX là 880 người; số lao động làm việc thường xuyên trong khu vực HTX tại thời điểm ngày 01/7/2016 là 3.620 người, tăng 372 người so với thời điểm ngày 01/7/2013 (3.248 người), số lao động mới là 720 người.

##### c) Hiệu quả hoạt động của HTX, liên hiệp HTX

- Tổng số vốn hoạt động tại thời điểm 01/7/2016 của các HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam là 425,750 tỷ đồng.

- Tính đến ngày 01/7/2016, tổng doanh thu của các HTX, liên hiệp HTX là: 1.038.940 triệu đồng, tổng lợi nhuận: 22.082 triệu đồng, giảm 598 triệu đồng so với thời điểm ngày 01/7/2013 (22.680 triệu đồng), do số lượng HTX giảm.

- Thu nhập bình quân của thành viên, người lao động thường xuyên trong HTX là 30 - 36 triệu đồng/năm/thành viên, người lao động; tăng 6 triệu đồng so với thời điểm ngày 01/7/2013.

- Đóng góp của khu vực HTX vào tổng sản phẩm của địa phương (GRDP) tính đến thời điểm 31/12/2015 là 498.773 triệu đồng, trong khi tại thời điểm 31/12/2012 là 147.492 triệu đồng.



Từ những chỉ tiêu phản ảnh hoạt động khu vực HTX qua các năm cho thấy quy mô sản xuất kinh doanh khu vực HTX của tỉnh theo Luật HTX 2012 có tăng lên đáng kể, đặc biệt GRDP khu vực HTX năm 2013(487.258 triệu đồng) tăng 330% so với năm 2012 (147.492 triệu đồng) góp phần tăng tỷ trọng của khu vực HTX trong GRDP của tỉnh từ 0,48% năm 2012 lên 0,9% năm 2015.

*d) Số lượng cán bộ quản lý HTX, liên hiệp HTX:*

Số lượng cán bộ quản lý HTX, liên hiệp HTX tính đến ngày 01/7/2016 là 1.022 người, giảm 46 người so với thời điểm ngày 01/7/2013 (1.068 người). Trong đó, số cán bộ quản lý đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên là: 241 người, tăng 40 người so với năm 2013 (201 người); số cán bộ quản lý HTX qua đào tạo trung cấp, sơ cấp là: 781 người, giảm 86 người so với năm 2013 (867 người).

*(Kèm theo biểu số 1)*

**2. Đánh giá kết quả phát triển HTX theo lĩnh vực**

- *Lĩnh vực nông nghiệp:* Hiện có 143 HTX và 01 liên hiệp HTX đang hoạt động, tăng 19 HTX so với thời điểm ngày 01/7/2013. Các HTX này thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ với nhiều quy mô, cấp độ khác nhau, tạo điều kiện hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế thành viên và hộ gia đình, từng bước khắc phục một số mặt yếu kém của kinh tế hộ về vốn, công cụ, kỹ thuật, kinh nghiệm sản xuất; hỗ trợ nông dân hợp tác, liên kết sản xuất kinh doanh. Nhiều HTX năng động, hoạt động hiệu quả. Bên cạnh các dịch vụ truyền thống, các HTX còn mở thêm các dịch vụ mới như dịch vụ lúa giống, chế biến gạo an toàn đạt được mức lãi đáng kể, tập trung ở khu vực Điện Bàn, Đại Lộc, Duy Xuyên như: HTX Điện Phước 1, HTX Duy Thành, HTX Điện Thọ 1, HTX Điện An 1, HTX Đại Thắng, HTX Điện Phước 2...

- *Lĩnh vực công nghiệp, TTCN:* Có 12 HTX đang hoạt động, giảm 07 HTX so với thời điểm ngày 01/7/2013. Mặc dù phải thường xuyên đối mặt với nhiều khó khăn trong điều kiện suy giảm kinh tế, sự cạnh tranh khốc liệt của thị trường, nhưng nhờ HĐQT năng động trong việc tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, mở rộng liên doanh với các công ty trong và ngoài tỉnh nên duy trì hoạt động ổn định.

- *Lĩnh vực vận tải:* Hiện có 11 HTX đang hoạt động, giảm 01 HTX so với thời điểm ngày 01/7/2013. Các HTX lĩnh vực này tiếp tục chịu sự cạnh tranh sâu hơn, mạnh mẽ hơn. Số ít HTX tiếp tục trụ vững, có phát triển như: HTX Vận tải và KĐTH Tam Kỳ, HTX Vận tải thủy bộ và khách du lịch Hội An... Nhiều HTX chưa giải quyết được khó khăn về bến bãi, mặt bằng xây dựng trụ sở và nâng cao chất lượng dịch vụ, gây khó khăn cho hoạt động kinh doanh. Nhiều HTX phương tiện đã cũ, không có vốn sắm mới, chất lượng dịch vụ thấp, không thu

hút được khách hàng. Một số HTX hoạt động cầm chừng hoặc đã ngừng hoạt động.

- *Lĩnh vực tín dụng*: 03 Quỹ tín dụng nhân dân duy trì số lượng từ nhiều năm qua, hoạt động tương đối ổn định, phát huy được vai trò hỗ trợ phát triển kinh tế thành viên, giải quyết việc làm cho 41 cán bộ có thu nhập bình quân 5 triệu đồng/tháng, được chính quyền địa phương đánh giá cao. Các Quỹ đã giúp cho khách hàng là các hộ nông dân kịp thời vay vốn mua sắm các loại máy móc phục vụ sản xuất, trở thành chỗ dựa tin cậy cho người nông dân.

- *Các lĩnh vực khác*: Có 11 HTX đang hoạt động trong các lĩnh vực thương mại (01 HTX), xây dựng (04 HTX), y tế (01 HTX), môi trường (01 HTX), dịch vụ tổng hợp (04 HTX), giảm 08 HTX so với thời điểm ngày 01/7/2013. Các HTX này đã đáp ứng được một phần nhu cầu thiết thực của người dân, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao chất lượng cuộc sống cho thành viên và nhân dân trên địa bàn. Tiêu biểu như HTX Thương mại Điện Thọ, HTX y tế An Phước...

*(Kèm theo Biểu số 2)*

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HTX NĂM 2012**

### **1. Công tác triển khai, giám sát thi hành Luật và các văn bản hướng dẫn**

#### ***1.1. Tình hình triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX***

- Sau khi Luật HTX 2012 có hiệu lực thi hành, UBND tỉnh Quảng Nam đã chỉ đạo các cơ quan liên quan thực hiện tháng tuyên truyền cao điểm trên báo, đài địa phương; phối hợp với nhiều đơn vị và tổ chức phi chính phủ nước ngoài (ILO, Socodevi...) tổ chức nhiều khóa phổ biến, quán triệt các nội dung quy định mới của Luật HTX 2012, Nghị định 193/2013/NĐ-CP, Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT và các chính sách mới về hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Chính phủ cho đội ngũ cán bộ là Ban Quản trị, Chủ nhiệm, Trưởng Ban Kiểm soát các HTX thành viên trên địa bàn tỉnh; đồng thời trực tiếp hướng dẫn tại các HTX về nội dung và hình thức chuyển đổi hoạt động theo đúng quy định. Đã phối hợp với Vụ HTX thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các khóa tập huấn phổ biến, quán triệt các nội dung quy định mới cho cán bộ quản lý nhà nước về HTX từ cấp tỉnh đến huyện và xã.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thúc đẩy việc chuyển tiếp, đăng ký lại HTX theo Luật HTX 2012 đảm bảo đúng trình tự và thời gian quy định; đồng thời triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể: Chỉ thị số 06/CT-UBND, ngày 24/4/2015 về đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi HTX và triển khai thực hiện các cơ chế,

chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn tỉnh; Quyết định 1468/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi HTX theo Luật HTX năm 2012 và đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, HTX tỉnh Quảng Nam; Kế hoạch số 61/KH-BCĐ ngày 11/6/2015 của Ban Chỉ đạo về triển khai Chỉ thị số 06 của UBND tỉnh; Thông báo số 60/TB-BCĐ ngày 11/6/2015 của Ban Chỉ đạo về phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo chuyển đổi HTX theo Luật HTX 2012 và đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác, HTX tỉnh Quảng Nam; Hướng dẫn số 101/HD-BCĐ ngày 29/6/2015 về nội dung, quy trình chuyển đổi HTX theo Luật HTX 2012. Chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện chuyển đổi hoạt động HTX theo Luật HTX năm 2012.

Trên cơ sở đó, các địa phương đã chỉ đạo, đôn đốc, hỗ trợ các HTX thực hiện chuyển đổi. Một số địa phương đã tổ chức hội nghị sơ kết công tác chuyển đổi hoạt động HTX theo Luật 2012 và triển khai thực hiện đổi mới phát triển kinh tế hợp tác, HTX giai đoạn 2016 - 2020; thông qua các cuộc hội nghị, tọa đàm, đối thoại, nhiều huyện, thị xã đã giúp cho cán bộ chủ chốt cấp cơ sở và các HTX tiếp cận các cơ chế, chính sách hỗ trợ của tỉnh được kịp thời, đóng góp tích cực cho thực hiện đổi mới phát triển kinh tế hợp tác, HTX và xây dựng nông thôn mới.

### ***1.2. Tình hình đăng ký lại HTX theo Luật HTX 2012***

Sau khi có Luật HTX năm 2012, các huyện, thị xã, thành phố đã chủ động triển khai kết hợp với tổ chức đại hội HTX thường niên đã chuyển đổi hoạt động HTX trên cơ sở từng đơn vị rà soát, điều chỉnh, bổ sung Điều lệ HTX, phương án SXKD, hình thành bộ máy quản lý, điều hành HTX mới.

Tính đến ngày 30/6/2016, trong 181 HTX trên địa bàn tỉnh, có:

- 159 HTX đang hoạt động theo Luật HTX năm 2012, trong đó số cũ chuyển tiếp, đăng ký lại là 125 HTX và 34 HTX thành lập mới sau khi có Luật 2012.

- 18 HTX ngừng hoạt động, đang có phương án giải thể.

- 04 HTX chưa thực hiện chuyển đổi.

### ***1.3. Tình hình giải thể HTX theo quy định tại Điều 54 Luật HTX***

Tổng số HTX đã giải thể từ ngày 01/7/2013 đến ngày 01/7/2016: 31 HTX  
Tổng số HTX cần giải thể trong thời gian tới: 18 HTX.

### ***1.4. Tình hình các HTX sau chuyển đổi***

- Sau chuyển đổi, dịch vụ của các HTX đa dạng hơn và quy mô hơn. Hầu hết các HTX đều đảm bảo việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho thành viên với chất lượng tốt nên thành viên tin tưởng và yên tâm hơn khi sử dụng các sản

phẩm và dịch vụ của HTX, nhờ đó thu nhập của hộ tăng lên. Ở các HTX đều có sự điều chỉnh về nguồn vốn góp, đa phần là tăng lên. Các thành viên tham gia vào hoạt động của HTX tích cực hơn. Số thành viên mới tham gia vào HTX tính từ năm 2013 đến ngày 01/7/2016 là 780 người.

Từ năm 2013 đến nay, Quảng Nam có 2 HTX được hình thành sau sáp nhập để tăng tiềm lực tài chính và quy mô hoạt động của HTX, đó là HTX Quế Phú, huyện Quế Sơn (tiền thân là HTX Quế Phú 1, Quế Phú 2, Quế Phú 3) và HTX Điện Trung (tiền thân là HTX Điện Trung 1, Điện Trung 2).

### **1.5- Tình hình xây dựng mô hình HTX hoạt động hiệu quả theo đúng quy định của Luật HTX 2012:**

Các HTX đã chuyển tiếp, đăng ký lại đều thực hiện sửa đổi, bổ sung điều lệ, điều chỉnh thay đổi bộ máy quản lý điều hành, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh khả thi; cổ phần và vốn cổ phần điều chỉnh tăng, giảm hợp lý; cơ sở hạ tầng HTX tiếp tục được đầu tư mở rộng. Một số đơn vị đã tăng thêm lực lượng trẻ có trình độ chuyên môn đại học tham gia vào HĐQT, Ban Giám đốc như HTX Rau sạch Mỹ Hưng, 27/7, Duy Hòa 2, Đại Hiệp... Một số HTX đã mạnh dạn đề ra giải pháp tiến hành củng cố, phát triển các dịch vụ phục vụ thành viên đang thực hiện; tăng thêm các dịch vụ mới. Đa số các dịch vụ sau chuyển đổi hoạt động hiệu quả hơn, nâng cao được quy mô và mức lãi kinh doanh, đầu tư cơ sở vật chất phục vụ sản xuất, kinh doanh và quản lý, làm thay đổi hình ảnh của HTX so với trước đây. Nhiều HTX được đánh giá là có sự chuyển biến rất rõ nét sau khi chuyển đổi theo Luật mới, từng bước khẳng định được vai trò của mình đối với thành viên và nông dân, năng lực được nâng lên, hoạt động chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả cao. Tiêu biểu là các HTX Nông nghiệp Ái Nghĩa, Duy Sơn 2, Điện Phước 2, Duy Hòa 2, Bình Quý 2, Bình Đào, Phú Đông...

Có thể nói, sau 3 năm thực hiện Luật HTX năm 2012, việc chuyển tiếp, đăng ký lại HTX trên địa bàn tỉnh bước đầu đã mang lại kết quả tích cực, giúp nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của nhiều HTX. Các HTX sau chuyển đổi đã từng bước được củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động; phát huy vai trò tiên phong trong xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

*(Kèm theo Biểu số 3)*

## **2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể**

2.1. Về triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển HTX giai đoạn 2015 - 2010: Tỉnh Quảng Nam chưa tiếp cận được nguồn hỗ trợ của Trung ương từ Chương trình này.

## 2.2. Về triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ HTX của tỉnh Quảng Nam

Ngày 11/7/2014, tỉnh Quảng Nam ban hành Nghị quyết 124/2014/NQ-HĐND, để cụ thể hóa Nghị quyết 124 và trên cơ sở Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, Quảng Nam đã tiếp tục ban hành Quyết định 46/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 về ban hành một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển HTX trên địa bàn tỉnh. Kết quả bước đầu, các HTX đã được hỗ trợ cụ thể:

- Hỗ trợ nâng cao năng lực (học đại học) với tổng số tiền 393 triệu đồng.
- Hỗ trợ thành lập mới cho THT với số tiền 670 triệu đồng và thành lập mới HTX với số tiền 420 triệu đồng.
- Hỗ trợ cho 31 cán bộ quản lý chủ chốt làm việc lâu năm tại HTX khi nghỉ việc với tổng số tiền 361.110.000 đồng.
- Đã hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cho 15 HTX nông nghiệp với tổng số tiền 2.937.206.000 đồng.
- Đã hỗ trợ thu hút 12 người có trình độ đại học trở lên về làm việc tại HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp với tổng số tiền 1.019.304.000 đồng.
- Về chính sách hỗ trợ vốn cho HTX: Tỉnh Quảng Nam đã ban hành Nghị quyết 34/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 về thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh. Tính đến thời điểm hiện nay, có 121 THT, HTX được hỗ trợ vốn vay với số lượt vốn là 52.800.000.000 đồng; 20 dự án được hỗ trợ có hoàn lại vốn gốc (vốn thu phí) với tổng số tiền đã hỗ trợ là 2.000.000.000 đồng (07 HTX, 13 THT).

*(Kèm theo Biểu số 4)*

## 2.3. Công tác thành lập và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về HTX

Khu vực HTX Quảng Nam thời gian qua đã nhận được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh, các cấp, các ngành và địa phương. Ở mỗi cấp đều có sự phân công cán bộ theo dõi về HTX. Nhìn chung, nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh đã có những tiến bộ nhất định. Tuy nhiên, nhìn chung công tác quản lý nhà nước về HTX vẫn chưa toàn diện. Việc theo dõi, chỉ đạo trực tiếp để hỗ trợ HTX ở cấp xã, cấp huyện một số địa phương chưa được tập trung, do đó nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể được ban hành, nhưng HTX chưa được hưởng lợi nhiều. Việc triển khai thực hiện và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về HTX đối với ngành Kế hoạch và Đầu tư theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 về cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện còn gặp nhiều khó khăn về biên chế.

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật HTX và các văn bản pháp luật có liên quan ở tỉnh Quảng Nam chưa được thực hiện đầy đủ.

Việc thực hiện chế độ báo cáo về HTX, LHHTX theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/3/2014 (Điều 24,25) chưa được các HTX, Cơ quan đăng ký HTX cấp huyện quan tâm thực hiện theo quy trình, gây khó khăn cho công tác tổng hợp đánh giá tình hình chung của toàn tỉnh.

### **3. Hợp tác quốc tế về kinh tế tập thể**

Từ năm 2013 đến nay, thông qua Liên minh HTX tỉnh, đã duy trì, phát triển tốt mối quan hệ hợp tác với nhiều tổ chức quốc tế phi chính phủ nhằm tăng cường nguồn lực hỗ trợ nhiều hơn cho khu vực kinh tế hợp tác, HTX, như: Tổ chức Lao động quốc tế (ILO); Dự án "Phát triển doanh nghiệp nữ và bình đẳng giới" (WEGDE/ILO); Tập đoàn đào tạo quốc tế FCI, Học viện quản lý cán bộ xây dựng của Bộ xây dựng; Hội đồng Doanh nhân nữ thuộc VCCI; JICA (Nhật Bản); Socodevi; Dự án Phát triển kinh tế xã hội có lồng ghép giới Campuchia, Đông Timo và Việt Nam tại Quảng Nam; UNESCO; ILO; PYD; Weffect (Thụy Điển); WWF; Agriterra (Hà Lan)... Bên cạnh đó, đã tổ chức nhiều hoạt động hợp tác trong nghiên cứu, học tập tại Thái Lan, Srilanka, Nhật Bản, Ấn Độ và nhiều tỉnh, thành trong nước. Từ chương trình phối hợp với các tổ chức nước ngoài, bên cạnh việc nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Liên minh HTX, các nguồn lực về kỹ năng, kỹ thuật và tài chính được khai thác hiệu quả để hỗ trợ cho các THT, HTX đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Tổng số nguồn kinh phí từ các dự án hỗ trợ cho các hoạt động thúc đẩy kinh tế hợp tác, HTX tỉnh Quảng Nam phát triển là gần 4 tỷ đồng. Nhiều mô hình kinh tế hợp tác, HTX ra đời và hoạt động hiệu quả.

## **III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, KHÓ KHĂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

### **1. Các vấn đề tồn tại, khó khăn:**

#### **1.1. Tồn tại, hạn chế trong nội tại các HTX:**

- Đối với các HTX đã chuyển tiếp, đăng ký lại hoạt động theo Luật HTX 2012, nhiều HTX sau chuyển đổi vẫn chưa hoặc ít chuyển biến và khó chuyển biến bởi bộ máy quản lý, điều hành chưa đổi mới, chưa thu hút đối tượng được đào tạo có chuyên môn đại học; phương án SXKD thiếu dịch vụ mới, công trình đầu tư mới; sự liên kết mới trong sản xuất bao tiêu sản phẩm cho hộ thành viên chưa thể hiện rõ...; một số vấn đề về tài sản, vốn, công nợ, cổ phần, thành viên... chưa có sự điều chỉnh giải quyết tốt và hợp lý; việc xây dựng Điều lệ ở một số HTX đã thực hiện chuyển đổi còn thiếu tính linh hoạt, chưa vận dụng cụ thể hóa văn bản hướng dẫn sát với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Nhiều HTX rất lúng túng về việc chuyển tiếp, đăng ký lại hoạt động của HTX theo Luật hiện hành, lúng túng trong việc lập phương án SXKD cũng như



giải quyết các tồn tại, vướng mắc về tài sản, vốn, công nợ, cổ phần... nên việc tổ chức chuyển đổi không đạt chất lượng và tiến độ theo quy định. Bên cạnh đó, việc chuẩn bị nội dung và cách thức tổ chức đại hội chuyển đổi, công tác nhân sự chưa đạt yêu cầu về nội dung và phương pháp.

- Phần lớn các hợp tác xã trong nông nghiệp mới chỉ tập trung hoạt động đối với các dịch vụ đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, còn các dịch vụ rất quan trọng là đầu ra chưa được quan tâm, số hợp tác xã thực hiện việc bao tiêu nông sản cho nông dân ít. Từ đó, chưa hỗ trợ cho việc gia tăng sản lượng và giá trị của sản xuất nông nghiệp. Bên cạnh đó, có một vài hợp tác xã được hình thành không đúng bản chất của hợp tác xã theo Luật quy định, chủ yếu là để hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước.

- Nhiều hợp tác xã còn lúng túng trong định hướng hoạt động và đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, chưa có sản phẩm dịch vụ tốt để đáp ứng nhu cầu sản xuất hàng hóa; thiếu sự liên kết chặt chẽ giữa hợp tác xã với thành viên nên hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã nông nghiệp còn hạn chế. Do hiệu quả hoạt động hạn chế, lợi ích mang lại cho thành viên chưa cao nên người nông dân chưa hăng hái tham gia, gắn bó với hợp tác xã.

- Việc hình thành các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa nông dân - các tổ chức đại diện nông dân - các doanh nghiệp còn nhiều hạn chế. Hiện nay nhu cầu liên kết là rất lớn, tuy nhiên số các hợp tác xã thực hiện liên kết được với doanh nghiệp để tiêu thụ sản phẩm còn ít, và chỉ tập trung trong việc sản xuất lúa giống; một số HTX liên kết sản xuất rau đậu, còn lại sản phẩm nông nghiệp do nông dân "tự làm, tự bán" là chính, dẫn đến sản xuất thường bị rủi ro, thiếu tính bền vững.

- Nhận thức đầy đủ về bản chất của kinh tế hợp tác, hợp tác xã theo Luật HTX 2012 còn nhiều bất cập. Một bộ phận các thành viên HTX chưa hiểu đầy đủ về ý nghĩa, mục đích của công tác chuyển đổi, đăng ký lại... nên công tác chuyển đổi hoạt động HTX chưa đạt về thời gian và chất lượng.

- Số thành viên HTX đông nhưng đa phần cao tuổi, nên việc đóng góp, xây dựng HTX có hạn chế (thành viên từ HTX cũ chuyển đổi sang).

- Số đông người dân do thói quen sản xuất nhỏ lẻ nên khi tham gia vào hợp tác xã chưa thực sự mạnh dạn trong việc đầu tư, góp vốn, đóng góp vào sự phát triển của HTX.

**1.2. Những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể nói chung và công tác chuyển đổi HTX nói riêng:**



- Nhận thức về kinh tế tập thể của một bộ phận cán bộ, công chức và người dân chưa thống nhất; chưa thấy hết vai trò quan trọng của khu vực kinh tế tập thể; chưa hiểu đúng bản chất, vị trí, nguyên tắc hoạt động của hợp tác xã chủ yếu là phục vụ thành viên trước khi cung cấp sản phẩm dịch vụ ra thị trường; chưa phân biệt rõ được sự khác nhau giữa mô hình hợp tác xã kiểu mới với mô hình hợp tác xã kiểu cũ, giữa hợp tác xã với doanh nghiệp.

- Việc ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện luật HTX 2012 còn chậm, thiếu đồng bộ, một số nội dung chưa được hướng dẫn cụ thể, dẫn đến chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã chưa đồng bộ, chưa khuyến khích kịp thời đối với hoạt động của HTX sau chuyển đổi; ảnh hưởng tính hiệu lực và hiệu quả của cơ chế chính sách đã ban hành.

- Bộ máy tham mưu quản lý nhà nước các cấp chưa đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về kinh tế tập thể. Theo quy định tại Điều 28, Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật HTX 2012, " *Bộ Kế hoạch và Đầu tư giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về hợp tác xã*" (trực tiếp là Vụ Hợp tác xã). Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 đã có quy định hướng dẫn cụ thể nhưng trong triển khai thực hiện còn khó khăn vướng mắc về vấn đề biên chế, do đó chưa phát huy được hiệu quả quản lý. Nhìn chung bộ máy quản lý nhà nước về HTX ở tỉnh, huyện vẫn còn thiếu, đa số kiêm nhiệm nhiều việc, chưa có bộ phận chuyên môn hóa tập trung cho lĩnh vực này. Nhiều địa phương chưa quan tâm bố trí cán bộ phụ trách, nên công tác tham mưu, hướng dẫn, cũng như chế độ báo cáo không kịp thời, chưa đảm bảo chất lượng. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động của HTX chưa được

## **2. Nguyên nhân:**

- Sau khi có Luật HTX 2012, các văn bản dưới Luật chậm được ban hành, đồng thời nhiều điều, khoản giữa Luật và văn bản hướng dẫn không đồng nhất làm cho các cấp, các ngành và các HTX khó khăn trong triển khai thực hiện. Một số nội dung quy định tại Luật HTX 2012 khá mới mẻ nên các HTX, nhất là lĩnh vực nông nghiệp còn lúng túng trong xây dựng Điều lệ HTX và phương án hoạt động. Cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển HTX theo Quyết định 2261 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt ngày 15/12/2014 nhưng đến nay sau gần 2 năm ra đời nhưng vẫn chưa áp dụng vào thực tế được do còn thiếu các hướng dẫn của các Bộ ngành Trung ương.

Công tác tuyên truyền quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể thiếu thường xuyên và chưa sâu, nhất là công tác tuyên truyền về Luật HTX năm 2012 đến các tầng lớp nhân dân chưa có sự đổi mới, chất lượng không cao. Công tác xây dựng các mô hình điểm về kinh tế HTX,

nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp thực hiện chưa tốt. Công tác thông tin triển khai chưa hiệu quả. Công tác tập huấn chưa được quan tâm đúng mức.

Sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền ở một số địa phương chưa nhiều. Tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cấp xã nhiều nơi chưa rõ nét và quyết liệt. Việc quan tâm theo dõi tạo điều kiện để phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn và tổ chức chuyển tiếp, đăng ký lại cũng như tạo chuyển biến hoạt động HTX sau chuyển tiếp, đăng ký lại chưa mạnh, chưa hiệu quả.

Bộ máy các cơ quan và cán bộ phụ trách, quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở các cấp chưa được củng cố cả về số lượng và chất lượng; vai trò, trách nhiệm của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân chưa được phát huy... Thiếu các giải pháp xử lý triệt để những tồn tại của các HTX nông nghiệp và lựa chọn mô hình phát triển phù hợp để nhân rộng.

Phần lớn số cán bộ chủ chốt tham gia HTX quá lâu, tuổi đời cao, chưa qua đào tạo nên khi thực hiện chuyển tiếp, đăng ký lại gặp khó khăn về khâu nhân sự, không có người kế thừa nên kéo dài thời gian.

Đối với các HTX hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp, ở một số huyện không có bộ phận chuyên trách về mặt quản lý nhà nước (phòng Nông nghiệp và PTNT chỉ phụ trách các HTX nông nghiệp). Việc theo dõi, hỗ trợ các HTX phát triển còn bỏ ngõ, nhất là việc đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện chuyển tiếp, đăng ký lại không được quan tâm. Vì vậy các HTX này rất khó khăn trong việc chuyển tiếp, đăng ký lại.

### **3. Bài học kinh nghiệm:**

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có ý nghĩa hết sức quan trọng trong công tác tuyên truyền về Luật HTX 2012, các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế hợp tác, HTX; công tác chuyển đổi hoạt động HTX theo Luật HTX 2012 và hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế HTX phát triển.

- Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của kinh tế hợp tác, HTX, tạo môi trường tâm lý thuận lợi cho sự phát triển của loại hình kinh tế này; đồng thời khơi dậy nhu cầu hợp tác đa dạng trong nhân dân.

- Bản thân các HTX, liên hiệp HTX phải nỗ lực, chủ động chuyển đổi và năng động, linh hoạt tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động sau chuyển đổi theo phương án đề ra; thực sự đổi mới cả về nhận thức và cách làm, cả về cung cách quản lý.

- Tăng cường vai trò của các cấp ủy Đảng và chính quyền các huyện, thị xã, thành phố trong thực hiện chuyển đổi hoạt động HTX theo Luật HTX năm 2012. Xem đây là yếu tố quan trọng để thúc đẩy các HTX trong thực hiện chuyển đổi và hoạt động hiệu quả sau chuyển đổi.

- Việc ban hành chính sách phải đi đôi với công tác hướng dẫn thực hiện cụ thể và nguồn lực thực hiện cụ thể để các chính sách thực sự phát huy hiệu quả, đi vào cuộc sống.

#### **4. Một số nhiệm vụ, giải pháp:**

Căn cứ tình hình thực tiễn, yêu cầu nhiệm vụ đối với công tác phát triển HTX trong thời gian đến, cần tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp sau để thúc đẩy HTX hoạt động hiệu quả:

(1). Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến các mô hình HTX hoạt động có hiệu quả để tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, người dân về vai trò, vị trí, tổ chức hoạt động của hợp tác xã;

(2). Nghiên cứu xây dựng đề án khuyến khích, hỗ trợ phát triển HTX, đề xuất các mô hình HTX phù hợp đáp ứng theo yêu cầu tái cơ cấu sản xuất ngành nông nghiệp và thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, quan tâm phát triển Tổ hợp tác, HTX miền núi (phát triển nghề rừng) ; tháo gỡ những khó khăn hiện nay nhằm thúc đẩy phát triển khu vực HTX.

Đề xuất sửa đổi bổ sung Nghị quyết 124/2014/NQ-HĐND phù hợp với thực tiễn sau 3 năm chuyển đổi, trong đó cần rà soát, tích hợp các chính sách hiện hành của Trung ương để thuận lợi trong triển khai thực hiện

(3). Thường xuyên tổ chức đối thoại với các HTX; sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm về phát triển kinh tế tập thể, nhất là phát triển các loại mô hình HTX kiểu mới... qua đó kịp thời tháo gỡ khó khăn, góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

(4). Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành và nhiệm vụ quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, HTX tại Sở Kế hoạch & Đầu tư và UBND cấp huyện. Đồng thời, tăng cường trách nhiệm của thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các chính sách pháp luật trong lĩnh vực phát triển HTX. Tăng cường sự phối hợp của các Sở ngành liên quan và Liên minh HTX tỉnh.

(5). UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo củng cố Ban chỉ đạo đổi mới HTX, quan tâm bố trí cán bộ có năng lực theo dõi công tác quản lý nhà nước cấp huyện, định kỳ báo cáo theo quy định:

- Báo cáo tình hình đăng ký và hoạt động HTX theo quy định Thông tr 03/2014/TT-BKHĐT;

- Rà soát lại tất cả các THT trên địa bàn xã, hướng dẫn các THT xây dựng và chứng thực hợp đồng hợp tác theo Nghị định 151/2007NĐ-CP của Chính phủ;

- Định kỳ báo cáo theo Thông tr số 83/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với HTX...

Mỗi địa phương chọn từ 2 - 3 HTX để xây dựng mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản hiệu quả; trên cơ sở đó xây dựng một số mô hình hợp tác xã phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tiễn theo các lĩnh vực khác nhau, có liên kết theo chuỗi các sản phẩm chính ở địa phương mình, để tổng kết nhân rộng.

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất:**

##### **1. Đối với Bộ Kế hoạch & Đầu tư và các Bộ ngành Trung ương**

- Tiếp tục tham mưu trình Chính phủ ban hành hướng dẫn để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 ban hành tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ;

- Sớm tham mưu ban hành văn bản bổ sung, điều chỉnh Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật HTX 2012;

- Sớm ban hành hướng dẫn tiêu chí phân loại và đánh giá hợp tác xã, xây dựng và ban hành bộ chỉ tiêu thống kê về kinh tế tập thể để thống nhất quản lý;

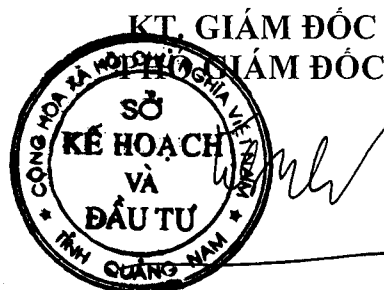
- Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT sớm tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng: Mở rộng thêm các lĩnh vực chăn nuôi, nuôi trồng thủy, hải sản, trồng rừng (không chỉ có cánh đồng lớn như quy định tại Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg)

- Nghiên cứu, sửa đổi Thông tr số 83/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với HTX... theo hướng giao cho ngành Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý tài chính đối với HTX và tổng hợp báo cáo thay cho ngành Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là kết quả 03 năm thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh Quảng Nam./.

##### **Nơi nhận:**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT, Liên minh HTX tỉnh;
- Lưu VT, KTN.



Tỉnh Quảng Nam

**B1. BIỂU CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ CƠ BẢN**

(Kèm theo Báo cáo số 710 /SKHĐT-KTN ngày 20 tháng 12 năm 2016)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	Ước 2016
<b>I</b>	<b>Hợp tác xã</b>					
1	Tỷ trọng đóng góp vào GDP	%	1,43	1,44	0,90	1,00
2	Tổng số hợp tác xã	HTX	189	173	176	180
	<i>Trong đó:</i>					
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	13	5	11	10
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	11	8	12	18
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	142.257	117.700	115.720	119.900
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên	260	100	220	200
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Thành viên	3.248	3.114	3.344	3.620
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	221	90	209	200
	Số lao động là thành viên hợp tác xã	Người	3.027	3.024	3.135	3.420
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	5.100	5.350	5.617	5.740
	<i>Trong đó:</i>					
	Doanh thu của HTX với thành viên	Tr đồng/năm	1.250	1.337	1.404	1.435
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	120	121	122	122
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	30,00	33,60	33,60	36,00
8	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	1.068	977	994	1.027
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	867	761	763	781
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	201	216	231	241
<b>II</b>	<b>Liên hiệp hợp tác xã</b>					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX	0	0	0	0
	<i>Trong đó:</i>					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX	0	0	0	0
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX	0	0	0	0
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX	17	17	17	17
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người	7	7	7	7

*uy*



Tỉnh Quảng Nam

**B2. BIỂU SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ**

(Kèm theo Báo cáo số 710 /SKHĐT-KTN ngày 20 tháng 12 năm 2016)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm			
			2013	2014	2015	2016
<b>I</b>	<b>HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	189	161	176	180
	Chia ra:					
1	Hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	HTX	126	127	141	143
2	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	19	13	11	12
3	Hợp tác xã xây dựng	HTX	1	1	4	4
4	Hợp tác xã tín dụng	HTX	3	3	3	3
5	Hợp tác xã thương mại	HTX	1	1	1	1
6	Hợp tác xã vận tải	HTX	12	11	11	11
7	Hợp tác xã khác	HTX	27	5	5	6
<b>II</b>	<b>LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ</b>					
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX	1	1	1	1
	Chia ra:					
1	LH hợp tác xã nông - lâm - ngư - diêm nghiệp	LHHTX	1	1	1	1
2	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX				
3	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX				
4	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX				
5	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX				
6	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX				
7	LH hợp tác xã khác	LHHTX				

*ml*

**B3. BIỂU TÔNG HỢP TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ LẠI, CHUYỂN ĐỔI HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ**

(Kèm theo Báo cáo số **740** /SKHĐT-KTN ngày 20 tháng 12 năm 2016)

STT	Loại hình/lĩnh vực	ĐVT	Tổng số	Trong đó:		Số phải chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Trong đó				Tạm ngừng hoạt động, chờ giải thể
				Tổng số đang hoạt động	Tổng số tạm ngừng hoạt động		Đã chuyển đổi theo Luật HTX 2012	Đã đăng ký lại theo Luật HTX 2012	Đã chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác	Chưa đăng ký lại, chưa chuyển đổi theo Luật HTX 2012	
<b>I</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>4=5+6</b>	<b>5</b>	<b>6</b>	<b>7=8+9+10+11</b>	<b>8</b>	<b>9</b>	<b>10</b>	<b>11</b>	<b>12=4-7</b>
<b>I</b>	<b>Tổng số HTX, trong đó:</b>	HTX	<b>180</b>	<b>162</b>	<b>18</b>	<b>162</b>	<b>158</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>4</b>	<b>18</b>
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm ngh	HTX	143	131	12	131	129	0	0	2	12
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp	HTX	12	11	1	11	10	0	0	1	1
3	Lĩnh vực xây dựng	HTX	4	4	0	4	3	0	0	1	0
4	Lĩnh vực tín dụng	HTX	3	3	0	3	3	0	0	0	0
5	Lĩnh vực thương mại	HTX	1	1	0	1	1	0	0	0	0
6	Lĩnh vực vận tải	HTX	11	7	4	7	7	0	0	0	4
7	Lĩnh vực khác	HTX	6	5	1	5	5	0	0	0	1
<b>II</b>	<b>Tổng số LHHTX, trong đó:</b>	LHHTX	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>1</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1	Lĩnh vực nông - lâm - ngư - diêm ngh	LHHTX	1	1	0	0	1	0	0	0	0
2	Lĩnh vực công nghiệp - tiêu thụ công nghiệp	LHHTX									
3	Lĩnh vực xây dựng	LHHTX									
4	Lĩnh vực tín dụng	LHHTX									
5	Lĩnh vực thương mại	LHHTX									
6	Lĩnh vực vận tải	LHHTX									
7	Lĩnh vực khác	LHHTX									





**B4. BIỂU TỔNG HỢP CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

(Kèm theo Báo cáo số 740 /SKHDT-KTN ngày 20 tháng 12 năm 2016)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung chính sách	Kết quả thực hiện														
		3 năm 2013-2016			Năm 2013			Năm 2014			Năm 2015			Ước Năm 2016		
		Tổng	NSTW	NSDP	Số lượng	Kinh phí NSTW	Kinh phí NSDP	Số lượng	Kinh phí NSTW	Kinh phí NSDP	Số lượng	Kinh phí NSTW	Kinh phí NSDP	Số lượng	Kinh phí NSTW	Kinh phí NSDP
	<b>TỔNG</b>	60.449	435	60.014	429	0	1.034	501	200	525	815	235	668	438	0	3.607
<b>I</b>	<b>Chính sách hỗ trợ, ưu đãi chung đối với HTX</b>	57.478	435	57.043	429	0	1.034	501	200	525	815	235	668	438	0	636
1	Đào tạo nguồn nhân lực	393	0	393	23		143	8		40	10		70	20		140
2	Bồi dưỡng nguồn nhân lực	712	435	277	380		134	450	200	20	700	235	23	400		100
3	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	0	0	0												
4	Ứng dụng KHKT, công nghệ mới	947	0	947	16		707	6		240						
5	Tiếp cận vốn và Quỹ HTP/HTX	52.800	0	52.800												
6	Tạo điều kiện tham gia các CTMT, CT PTKT-XH	156	0	156							0			2		156
7	Thành lập mới - tổ hợp tác Thành lập mới - HTX	670 420	0 0	670 420	10 10		50 50	29 8		145 80	95 10		475 100	16		240
8	Hỗ trợ cán bộ quản lý chủ chốt làm việc lâu năm tại HTX khi nghỉ việc (31 người)	361		361												
9	Hỗ trợ thu hút cán bộ có trình độ đại học trở lên về làm việc tại HTX (12 người)	1.019		1.019												
<b>II</b>	<b>Chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với HTX Nông nghiệp</b>	2.971	0	2.971	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2971
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển KCHT	2.935	0	2.935										15		2935
2	Hỗ trợ giao đất, cho thuê đất	0	0	0												
3	Ưu đãi tín dụng	36	0	36										2		36
4	Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh	0	0	0												
5	Hỗ trợ về chế biến sản phẩm	0	0	0												

*Handwritten mark*